KINH NHÂN QUẢ

Bài 10: Bàn Về Ngạ Quỷ Giàu Bệ Lệ Vương

Trích Từ "Phật Nói Kinh A-Cưu-Lưu"

Có một nhà buôn bán lâm sản tên là A-cưu-lưu, buôn bán rất giỏi, cuộc sống giàu sang, tích chứa nhiều tiền của, gia sản có thể mua được nửa cái thành, nô tỳ súc sanh trong nhà nhiều không đếm kể. A-cưu-lưu lúc bình thường thích bàn luận về chuyện không có nhân quả, cho rằng làm việc thiện chưa chắc được phước báu, làm ác không nhất định gặp tai họa. Thân người sau khi chết, những thành phần có chứa nước ở trong thân thể thì trả về cho nước, những thành phần có chứa chất đất thì trả về cho đất, những thành phần có chứa sức mạnh về lửa thì trả về những chất liệu trong hỏa uẩn, những thành phần có chứa khí sống thì trả về cho hai phần đại khí.

Anh ta còn thường xuyên nói với mọi người: "Con người sau khi chết, hoàn toàn không còn tái sanh trở lại". Cứ khăng khăng nói những chuyện như thế, không tin vào chuyện có kiếp sau. Anh ta còn thường hay nói trước mặt người khác rằng: "Con người sống ở trên đời này, mọi hành vi, cho dù làm việc tốt hay làm việc xấu, những điều trong tâm suy nghĩ, những lời nói từ trong miệng thốt ra, những hành động do thân mình tạo ra, rồi đợi đến một ngày biệt ly thương tiếc, tất cả đều mất hết."

Cái gì là tinh thần không mất đi, nghiệp chướng như bóng với

hình, anh ta cứ luôn cho rằng đó là điều không đúng. Bất luận bạn bè thân thích có khuyên răn anh ta như thế nào chăng nữa, nhưng anh ta cứ khăng khăng chấp trước một cách đoạn kiến, cho rằng chết là hết, có chuyện gì đáng để quan trọng đâu, cần gì theo đuổi việc đời sau!

Vào một ngày, A-cưu-lưu muốn đi ra ngoài làm cuộc buôn bán lớn. Do anh ta sống ở vùng núi non chập trùng, chưa từng thấy qua biển cả. Những hàng hóa mà anh ta đem đi bán đều là lâm sản, nên người nhìn thấy không ưu thích. Ở thị trường buôn bán trên cạn, ở thời kỳ giao thông không thuận tiện, những sản vật ở biển, là thứ không dễ dàng có được, vì vậy cho dù là vỏ ốc cũng xem là vật đáng tiền. Cho nên, trong mắt của họ, hải sản là bảo vật, ca ngợi không ngớt lời. Lúc đó A-cưu-lưu khởi tâm muốn đi ra biển tìm châu báu, chuẩn bị rất nhiều kinh phí, dẫn theo năm trăm thương gia khác, cùng với rất nhiều người dẫn theo gia súc chở đầy hàng hóa, đi bộ từ từ về hướng cửa biển phía nam. Vì muốn tìm kiếm san hô, xa cừ, xích châu và nhiều hải sản khác. Cứ một mạch đi về hướng nam. Đi được vài ngày, không nhìn thấy nước và cỏ, con người và ngựa cũng đã cảm thấy mệt mỏi. Lại tiếp tục đi thêm vài ngày, lương thực mang theo đều đã cạn, nhưng vẫn không nhìn thấy nước và cỏ. Rất nhiều súc vật không còn sức để đi, các thương gia khác vô cùng sợ hãi, và cùng nhau than khổ rằng: "Bọn người chúng ta không biết đã tạo nghiệp chướng gì, mà nay đều phải chết đói trong vùng đất

hoang vu này hay sao?

Càng nghĩ càng cảm thấy thống khổ, không thể chịu đựng được nữa bèn ngưỡng mặt khóc lóc kêu trời. Mà có rất nhiều người một mặt thì khóc, một mặt thì kể lễ, trong miệng lẩm bẩm nói ra không ngừng, có người thì gọi cha gọi mẹ, có người thì kêu vợ kêu con. A-cưu-lưu lúc đó cũng cuống cả lên, trước tiên phái mấy người đáng tin cậy, cưỡi ngựa tráng kiện, chia ra bốn hướng đi tìm nước, cỏ. Sau đó tự mình cũng cưỡi một con ngựa mạnh tốt, đi tìm kiếm cư dân và nước cỏ ở chỗ rất xa.

A-cưu-lưu một mình cưỡi ngựa đi một hồi, thì bỗng nhiên nhìn thấy từ xa có một rừng cây, liền ra sức đánh ngựa, một mạch chạy về hướng có rừng cây đó. Trong phút chốc, đã đi đến rừng cây. Cột ngựa dưới gốc cây, một mình đi sâu vào trong rừng. Thì nhìn thấy cây cối trong rừng, cành lá màu xanh, hoa trái sum suê, mới tự nghĩ thầm rằng: "Dưới gốc chắc sẽ có nước". Trong lòng càng tin tưởng bước tiếp, thì bỗng nhiên nhìn thấy một người đàn ông cao to mạnh khỏe, từ trong rừng sâu đi ra, đứng lại ở chỗ A-cưu-lưu tiếp đón và mở lời hỏi rằng: " Chào ông! Ông đến đây tìm gì?

A-cưu-lưu cho rằng ở đây đã gặp được người rồi, thì càng có hy vọng sống sót, vui mừng như được sống lại, đáp rằng: "Chủ nhân mau mau cứu tôi, chủ nhân mau mau cứu tôi!"

Người ở trong rừng hỏi: "Ông muốn lấy thứ gì ở tôi, tôi cái gì cũng có thể cho ông, nhưng ông phải nói rõ ràng mới được."

A-cưu-lưu trả lời rằng: "Bây giờ tôi muốn uống nước."

Người ở trong rừng liền đưa tay phải ra, nước từ năm đầu ngón tay chảy như dòng suối, rất thơm rất ngọt. Uống đến no nê rồi thì nước không còn chảy ra nữa, giống như có chỗ khóa, thì cứ tùy ý khóa mở để sử dụng.

A-cưu-lưu lại nhỏ nhẹ không ngừng cầu xin, nói với người ở trong rừng rằng: "Xin ngài có thể cho tôi thức ăn được không?"

Người ở trong rừng liền đưa tay phải ra, thức ăn ngon từ đầu ngón tay tuôn ra. A-cưu-lưu được ăn uống no nê rồi, thì lại khóc lớn.

Người ở trong rừng lại hỏi: "Ông lại có việc gì mà khóc lóc đau khổ như thế?

A-cưu-lưu thưa: "Sự đói khát của tôi đã được no đủ rồi, nhưng năm trăm bạn bè của tôi và rất nhiều gia súc, từ ba bốn ngày nay, đều không ăn uống gì, rất là đói khát. Mạng sống chỉ còn trong chốc lát. Tôi nghĩ đến bọn họ, nên đau khổ khóc lóc.

Người ở trong rừng bảo A-cưu-lưu rằng: "Tại sao không mau mau dẫn toàn bộ năm trăm người và gia súc đến đây. Ta sẽ cho họ được ăn uống no đủ.

A-cưu-lưu lập tức quay mình chạy ra khỏi rừng cây, vội vàng cưỡi lên ngựa, chạy về chỗ cũ. Những người thân thích của ông chia nhau đi tìm nguồn nước và cỏ, không tìm được gì, thì cũng đã quay trở về, chau mày nhíu mặt. A-cưu-lưu đem những gì gặp được nói với mọi người, mọi người vui mừng giống như phát điên, lập tức dẫn gia súc, tập hợp đi đến rừng cây, mọi người hướng về người ở trong rừng chấp tay, lễ lạy.

Người ở trong rừng hỏi: "Các ông muốn cầu xin điều gì?

Mọi người đồng thanh thưa rằng: "Chúng tôi rất đói khát."

Người ở trong rừng liền đưa tay phải ra, từ năm đầu ngón tay chảy ra rất nhiều nước như dòng suối. Người, ngựa, súc sinh đều uống. Uống đến no nê. Uống xong lại hướng về người trong rừng cầu xin thức ăn. Người ở trong rừng liền đưa tay phải ra, từ năm đầu ngón tay lại tùy ý tuôn ra thức ăn ngon. Cho đủ năm trăm người và súc sinh, ăn đến no nê căng tròn.

Mọi người ăn uống đã no đủ, người ở trong rừng lại nhìn A-cưu-lưu và mọi người, hai mắt nhìn từng người, hỏi rằng: "Các ông bây giờ muốn đi đến đâu? Và muốn tìm cái gì?"

Người ở trong rừng lại bảo rằng: "Các ông muốn tìm châu báu gì, thì cứ cầu xin với đầu ngón tay của ta, có thể tùy theo ý nguyện của từng người, có được bảo vật mà các ông muốn cầu xin."

Người ở trong rừng liền đưa cánh tay phải ra, từ năm đầu ngón tay tuôn ra vàng, bạc, thủy tinh, lưu ly, mã não, san hô, hổ phách, xa cừ, ngọc trắng và mọi thứ bảo vật khác. Mọi người liền thâu lấy, lấy theo sức mình ai ai cũng tùy ý mãn nguyện.

Lúc quay trở về, người ở trong rừng dặn dò với A-cưu-lưu và mọi người rằng: "Các ông đã lấy được nhiều bảo vật như thế, về đến làng xóm, nhất định phải phát tâm bố thí cho người nghèo cùng. Ai muốn thức ăn thì cho thức ăn. Ai muốn vàng bạc, tiền của, y phục thì cho những thứ ấy, xin đừng tham tiếc không bố thí. Bỏn xẻn đến cuối cùng sẽ bị khốn khó, bố thí rộng rãi cuối cùng sẽ được thọ hưởng vô tận. Và nếu như có gặp các chúng Bồ Tát, và cho đến tất cả Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắt, Ưu-bà-di, cùng những người tu đạo khác, xin những vị đó chú nguyện cho tôi, nương vào sức chú nguyện của những vị đó, khiến cho tôi được vô lượng phước, làm cho trong tay tôi luôn luôn tuôn ra châu báu, mãi mãi bố thí cho các

chúng hữu tình, không bao giờ cùng tận, và lại làm cho tôi mau chóng thoát khỏi chỗ hoang vắng này, được tự tại du ngoạn, đi khắp nơi cứu tế cho tất cả chúng sanh bị khổ nạn."

A-cưu-lưu nghe nói như vậy rất kinh sợ, liền cúi đầu lạy sát đất, chấp tay hỏi rằng: "Ngài là ai? Là trời hay là rồng, là quỷ hay là thần, hay là người?"

Người ở trong rừng cây trả lời rằng: "Tôi chẳng phải là trời, cũng chẳng phải rồng, chẳng phải là thần chẳng phải là quỷ, cũng chẳng phải người. Tôi là ngạ quỷ giàu Bệ Lệ Vương. Đời trước tôi là người rất nghèo ở trong nước, không có nhà để về, thường ngồi dưới cửa thành. Tuy con người nghèo khổ, nhưng tâm tôi trong sạch, kính yêu Sa-môn và tất cả người có đạo đức. Tôi nghèo khổ nên không thể bố thí cho người, nên nhìn thấy người khác bố thí, thì tôi sanh tâm hoan hỷ, ở bên cạnh tán thán ca ngợi họ.

Khi ấy, Phật Ca Diếp viên tịch nhập Niết-bàn, các thầy Tỳ-kheo đi khắp nơi khất thực gieo duyên, giàu sang hay nghèo hèn, tất cả đều bình đẳng. Rồi đi đến chỗ tôi khất thực. Tôi thưa với các thầy Tỳ-kheo rằng: "Con không có gì để cúng dường." Nhưng tôi

chỉ vào trong thành, nhà nào hiền lành, có thể được thức ăn, nhà nào không hiền lành, không thể được thức ăn. Các thầy Tỳ-kheo đến đó khất thực có được thức ăn trở về, tôi nhìn thấy các vị ấy khất thực được nên rất vui mừng.

Và sau khi Phật Ca Diếp nhập Niết-bàn, quốc vương làm tháp bảy báu cúng dường Phật Ca-diếp, tôi thường xuyên lấy tay sờ tháp và phát nguyện rằng: "Nguyện cho con được nhiều phước báu." Quốc vương cung kính đem vật tốt đẹp, cúng dường tháp Phật, tôi liền lấy tay sờ vào đó và phát nguyện rằng: "Nguyện cho con được nhiều phước báu". Đáng hận cho tôi nghèo khổ, trong tay không có vật gì để cúng dường, chưa từng hiến cúng một bữa ăn cho người tu đạo, nên sau khi chết đi, sinh làm quỷ Bệ Lệ Vương. Nhưng do đời trước, tôi thấy người làm thiện, vui mừng cho họ, lấy tay sờ trên vật cúng dường, nên làm cho năm đầu ngón tay của tôi tùy ý tuôn ra mọi thứ báu vật."

A-cưu-lưu tự nghĩ thầm rằng: "Ta trước đây không tin có đời sau, làm thiện không gặp được điều tốt, làm ác không gặp điều xấu. Nay chính mắt ta nhìn thấy thật rõ có đời sau. Lại cũng rõ ràng, ở

đời làm thiện thì được điều tốt, làm ác thì gặp điều xấu. Từ nay về sau, trở về làng, ta sẽ làm việc thiện, ban bố cho người. Người mong cầu điều gì, làm cho mãn nguyện, bố thí đầy đủ như mong muốn, không làm trái ý."

Phát nguyện như vậy rồi, liền từ biệt người ở trong rừng, tìm con đường cũ đi về. Về đến nhà, thì lập tức, phát đại thiện nguyện, dốc lòng bố thí, ngày ngày nuôi dưỡng vô số người tu đạo. Vì nhân duyên như vậy, A-cưu-lưu sau khi chết thì sanh lên cõi trời Đao Lợi thứ hai.